

NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

THIẾT KẾ GIAO DIỆN

*Yêu cầu nhóm sinh viên hoàn thành tài liệu
thiết kế giao diện cho đồ án đã được giao
theo biểu mẫu đính kèm.*



Bộ môn Công nghệ phần mềm
Khoa Công nghệ thông tin
Đại học Khoa học tự nhiên TP HCM

MỤC LỤC

1. Thông tin nhóm	4
2. Sơ đồ màn hình	5
3. Đặc tả màn hình giao diện	8
3.1 Màn hình "Đăng nhập"	8
3.2 Màn hình "Đăng nhập không thành công"	9
3.3 Màn hình "Trang chủ nhân viên phòng giáo vụ"	10
3.4 Màn hình "Lập báo cáo tổng kết từng môn học"	11
3.5 Màn hình "Lập báo cáo tổng kết môn thành công"	12
3.6 Màn hình "Lập báo cáo tổng kết môn thất bại"	13
3.7 Màn hình "Lập báo cáo tổng kết học kì"	14
3.8 Màn hình "Lập báo cáo tổng kết học kì thành công"	15
3.9 Màn hình "Lập báo cáo tổng kết học kì thất bại"	16
3.10 Màn hình "Lập danh sách lớp"	17
3.11 Màn hình "Lập danh sách lớp thành công"	18
3.12 Màn hình "Lập danh sách lớp thất bại"	19
3.13 Màn hình "Xem danh sách lớp"	20
3.14 Màn hình "Xem danh sách lớp thành công"	21
3.15 Màn hình "Xem danh sách lớp thất bại"	22
3.16 Màn hình "Tiếp nhận học sinh"	23
3.17 Màn hình "Tiếp nhận học sinh thành công"	24
3.18 Màn hình "Tiếp nhận học sinh thất bại"	25
3.19 Màn hình "Tra cứu học sinh"	26
3.20 Màn hình "Tra cứu học sinh thành công"	27
3.21 Màn hình "Tra cứu học sinh thất bại"	28
3.22 Màn hình "Trang chủ giáo viên"	29
3.23 Màn hình "Lập bảng điểm cho học sinh"	30

3.24 Màn hình “Lập bảng điểm học kì”	31
3.25 Màn hình “Lập bảng điểm cả năm”	32
3.26 Màn hình “Lập báo cáo tổng kết của lớp”	33
3.27 Màn hình “Lập báo cáo tổng kết môn”	34
3.28 Màn hình “Nhập bảng điểm môn học”	35
3.29 Màn hình “Cập nhật điểm”	36
3.30 Màn hình “Trang chủ trường phòng giáo vụ”	37
3.31 Màn hình “Thay đổi độ tuổi học sinh”	38
3.32 Màn hình “Thay đổi thông tin lớp học”	39
3.33 Màn hình “Thêm lớp”	40
3.34 Màn hình “Sửa lớp”	41
3.35 Màn hình “Thay đổi thông tin môn học”	42
3.36 Màn hình “Thêm môn học”	43
3.37 Màn hình “Sửa môn học”	44
3.38 Màn hình “Thay đổi điểm chuẩn đạt môn”	45
3.39 Màn hình “Báo cáo tổng kết từng môn học từng lớp”	46
3.40 Màn hình “Báo cáo điểm số từng học sinh”	47
3.41 Màn hình “Báo cáo tổng kết từng lớp học”	48
3.42 Màn hình “Báo cáo từng môn của cả trường”	49
3.43 Màn hình “Báo cáo từng học kì cho tất cả của cả trường”	50
3.44 Màn hình “Đổi mật khẩu”	51
3.45 Màn hình “Đổi mật khẩu thất bại”	52
3.46 Màn hình “Thông báo”	52
3.47 Màn hình “Đặt lại mật khẩu”	53
3.48 Màn hình “Đặt lại mật khẩu”	53

TÀI LIỆU THIẾT KẾ GIAO DIỆN

Tài liệu tập trung vào các chủ đề:

- ✓ Tạo ra tài liệu thiết kế giao diện phần mềm.
- ✓ Hoàn chỉnh tài liệu thiết kế giao diện phần mềm với các nội dung:
 - Sơ đồ màn hình
 - Đặc tả từng màn hình
- ✓ Đọc hiểu tài liệu thiết kế giao diện phần mềm.

1 Thông tin nhóm

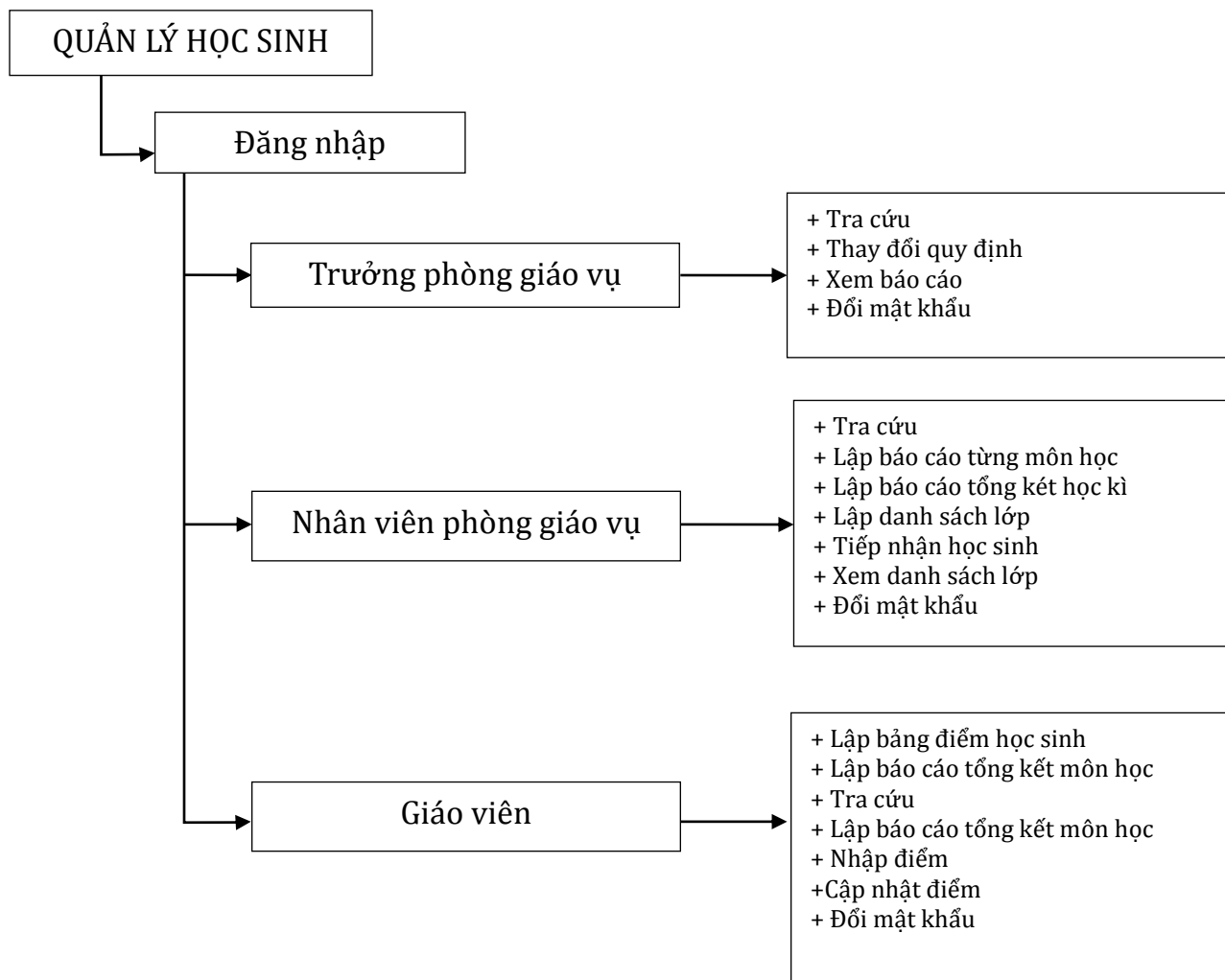
Website: <https://app.asana.com/0/107310226713299/list>

Facebook nhóm: <https://www.facebook.com/groups/483771331812777/>

MSSV	Họ Tên	Email	Điện thoại
1412544	Phạm Đức Tiên	1412544@student.hcmus.edu.vn	01699367737
1412542	Nguyễn Hà Tiên	1412542@student.hcmus.edu.vn	0936137444
1412552	Trần Trung Tính	1412552@student.hcmus.edu.vn	0972258138
1412562	Phan Thị Thùy Trang	1412562@student.hcmus.edu.vn	0968280548
1412564	Trần Thùy Bích Trâm	1412564@student.hcmus.edu.vn	01693400706

2 Sơ đồ màn hình

Sơ đồ màn hình



Danh sách các màn hình

STT	Tên màn hình	Ý nghĩa/Ghi chú
1	Màn hình đăng nhập	Đăng nhập để truy cập vào hệ thống
2	Đăng nhập không thành công	Thông báo không truy cập được vào hệ thống
3	Trang chủ nhân viên phòng giáo vụ	Các chức năng mà nhân viên phòng giáo vụ có thể thực thi
4	Lập báo cáo tổng kết từng môn học	Lập báo cáo với thông tin học kì, môn học
5	Lập báo cáo tổng kết môn thành công	Thông báo thành công
6	Lập báo cáo tổng kết môn thất bại	Thông báo không thành công
7	Lập báo cáo tổng kết học kì	Lập báo cáo với thông tin học kì
8	Lập báo cáo tổng kết học kì thành công	Thông báo thành công
9	Lập báo cáo tổng kết học kì thất bại	Thông báo không thành công
10	Lập danh sách lớp	Lập danh sách lớp với khối
11	Lập danh sách lớp thành công	Thông báo thành công
12	Lập danh sách lớp thất bại	Thông báo không thành công
13	Xem danh sách lớp	Xem danh sách lớp với lớp và niên khóa
14	Xem danh sách lớp thành công	Xuất ra danh sách lớp
15	Xem danh sách lớp thất bại	Thông báo không thành công
16	Tiếp nhận học sinh	Tiếp nhận với thông tin khối lớp, họ tên, ngày sinh, địa chỉ, email, giới tính
17	Tiếp nhận học sinh thành công	Thông báo thành công
18	Tiếp nhận học sinh thất bại	Thông báo không thành công
19	Tra cứu học sinh	Tra cứu với thông tin họ tên học sinh, lớp, niên khóa
20	Tra cứu học sinh thành công	Xuất ra thông tin học sinh và kết quả học tập
21	Tra cứu học sinh thất bại	Thông báo không thành công
22	Trang chủ giáo viên	Các chức năng mà giáo viên có thể thực thi
23	Lập bảng điểm cho học	Với hai sự lựa chọn: lập bảng điểm học kì và cả

	sinh	năm tùy thuộc vào giáo viên
24	Lập bảng điểm học kì	Nhập đầy đủ thông tin yêu cầu
25	Lập bảng điểm cả năm	Nhập đầy đủ thông tin yêu cầu
26	Lập báo cáo tổng kết của lớp	Nhập đầy đủ thông tin yêu cầu
27	Lập báo cáo tổng kết môn	Nhập đầy đủ thông tin yêu cầu
28	Nhập bảng điểm môn học	Nhập đầy đủ thông tin yêu cầu
29	Cập nhật điểm	Thay đổi bảng điểm
30	Trang chủ trưởng phòng giáo vụ	Các chức năng mà trưởng PĐT có thể thực thi
31	Thay đổi độ tuổi học sinh	Thay đổi tuổi tối đa, tuổi tối thiểu
32	Thay đổi thông tin lớp học	Các thao tác thêm, sửa lớp
33	Thêm lớp	Thêm lớp với tên và sĩ số tối đa
34	Sửa lớp	Sửa thông tin lớp như tên, sĩ số tối đa
35	Thay đổi thông tin môn học	Các thao tác thêm, sửa môn học
36	Thêm môn học	Thêm số lượng kèm theo tên môn học
37	Sửa môn học	Lựa chọn môn học và sửa tương ứng
38	Thay đổi điểm chuẩn đạt môn	Lựa chọn bộ môn và thay đổi điểm chuẩn
39	Báo cáo tổng kết từng môn học từng lớp	Hiện báo cáo từng môn học từng lớp
40	Báo cáo điểm số từng học sinh	Hiện báo cáo điểm số từng môn của học sinh
41	Báo cáo tổng kết từng lớp học	Hiện báo cáo điểm số từng lớp học
42	Báo cáo từng môn của cả trường	Hiện báo cáo từng môn của cả trường
43	Báo cáo từng học kì cho tất cả của cả trường	Hiện báo cáo học kì
44	Đổi mật khẩu	Đổi mật khẩu cho người dùng
45	Đổi mật khẩu thất bại	Thông báo không thành công
46	Thông báo	Các loại thông báo
47	Đặt lại mật khẩu	Đặt lại mật khẩu cho người dùng
48	Đặt lại mật khẩu thất bại	Thông báo không thành công

3 Đặc tả các màn hình giao diện

3.1 Màn hình “Đăng nhập”

- Màn hình xuất ra khi nhân viên hay giáo viên muốn truy cập vào hệ thống
- Trên màn hình có “Tên đăng nhập” dùng để nhập mã nhân viên hay mã giáo viên, “mật khẩu” dùng để nhập mật khẩu của người dùng
- Ở góc dưới bên phải có “Đăng nhập” để người dùng đăng nhập vào hệ thống

MaGV hay MaNV

ĐĂNG NHẬP

Tên đăng nhập

Mật khẩu

Đăng nhập

Nhập để vào hệ thống

3.2 Màn hình “Đăng nhập không thành công”

- Màn hình sẽ xuất ra thông báo đăng nhập không thành công khi người dùng nhập sai tên đăng nhập hay mật khẩu.
- Màn hình yêu cầu đăng nhập lại, để có thể tiếp tục truy cập vào hệ thống

ĐĂNG NHẬP

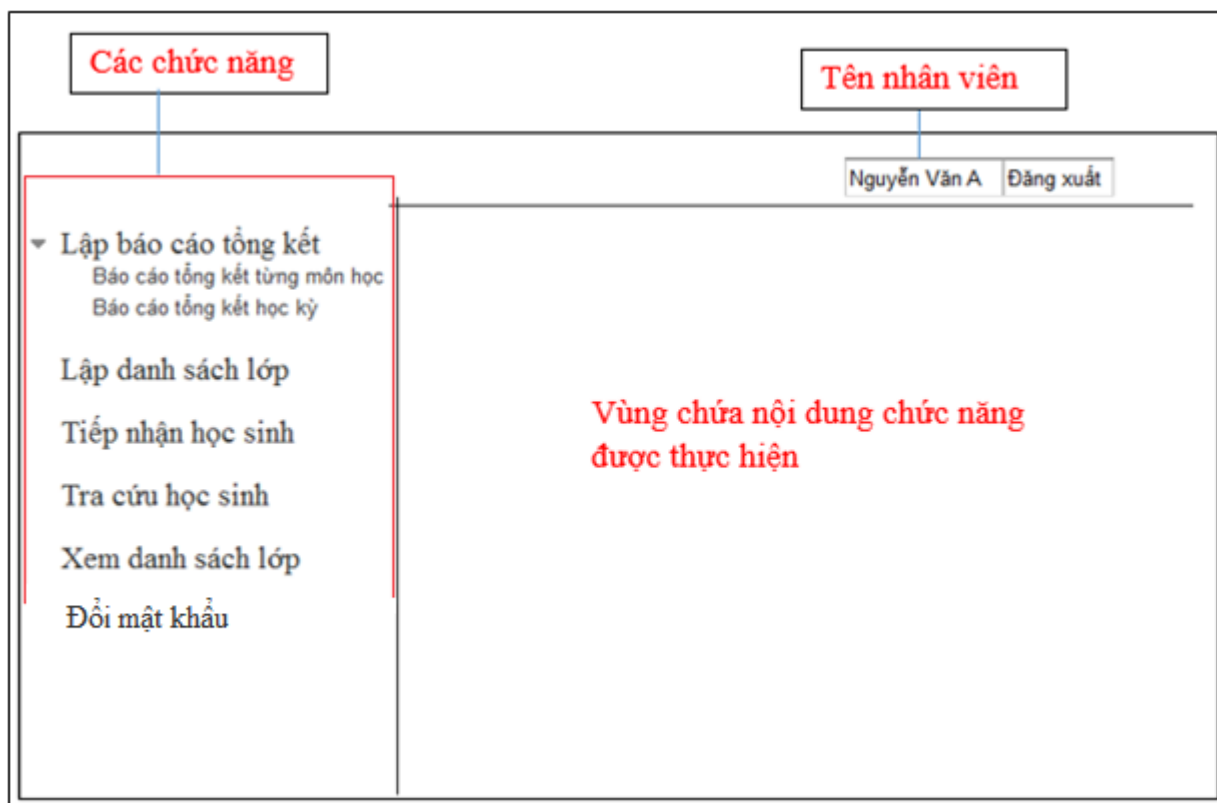
Tên đăng nhập hoặc mật khẩu sai, vui lòng thử lại

Tên đăng nhập

Mật khẩu

3.3 Màn hình “Trang chủ nhân viên phòng giáo vụ”

- Màn hình xuất hiện khi nhân viên phòng đào tạo đăng nhập thành công vào hệ thống
- Ở phía trên góc phải màn hình hiện tên của nhân viên và ô “ Đăng xuất” để nhân viên thoát khỏi hệ thống.
- Cột bên trái màn hình là các chức năng nhân viên phòng đào tạo có thể thực hiện, gồm 5 chức năng: lập báo cáo tổng kết, lập danh sách lớp, tiếp nhận học sinh, tra cứu học sinh, xem danh sách lớp, đổi mật khẩu. Muốn thực hiện chức năng nào, nhân viên chỉ cần nhấp chọn chức năng đó.
- Chính giữa màn hình là nơi thể hiện những nội dung của chức năng được chọn thực hiện



3.4 Màn hình “Lập báo cáo tổng kết từng môn học”

- Màn hình xuất hiện khi nhân viên phòng giáo vụ chọn chức năng “Lập báo cáo tổng kết từng môn học” ở trang chủ.
- Tại màn hình, nhân viên lựa chọn các thông tin học kỳ, môn học cần làm báo cáo.
- Sau khi lựa chọn xong tất cả thông tin, người dùng nhấn nút “Lập báo cáo” để hệ thống thực hiện chức năng.

The screenshot shows a web application interface for generating subject summary reports. On the left is a sidebar menu with a collapsed 'Lập báo cáo tổng kết' section containing sub-items: 'Báo cáo tổng kết từng môn học' and 'Báo cáo tổng kết học kỳ'. Other menu items include 'Lập danh sách lớp', 'Tiếp nhận học sinh', 'Tra cứu học sinh', 'Xem danh sách lớp', and 'Đổi mật khẩu'. The main content area has a title bar with the user's name 'Nguyễn Văn A' and a 'Đăng xuất' button. The main title is 'LẬP BÁO CÁO TỔNG KẾT TỪNG MÔN' in red. Below the title are two dropdown menus: 'MÔN HỌC' (set to 'TOÁN') and 'HỌC KỲ' (set to '1'). A central button labeled 'LẬP BÁO CÁO' is highlighted with a green box and the text 'Nhấp để thực hiện lập báo cáo'. To the right of the button, a green box with the text 'Lựa chọn' points to the 'HỌC KỲ' dropdown. To the left of the button, a green box with the text 'Lựa chọn tên môn' points to the 'MÔN HỌC' dropdown.

3.5 Màn hình “Lập báo cáo tổng kết môn thành công”

- Màn hình xuất hiện khi việc lập báo cáo thành công, tức nhân viên phải lựa chọn đủ các thông tin về học kỳ và môn học.
- Ở giữa màn hình sẽ xuất kết quả lập báo cáo gồm thông tin môn học, học kỳ và bảng kết quả tỷ lệ học sinh đạt môn của các lớp (gồm: số thứ tự, lớp, sĩ số, số lượng đạt, tỷ lệ).
- Sau khi xem xong báo cáo đã lập, nhân viên nhấp nút “OK” để quay lại màn hình “Lập báo cáo tổng kết từng môn học”

▼ Lập báo cáo tổng kết

Báo cáo tổng kết từng môn học

Báo cáo tổng kết học kỳ

Lập danh sách lớp

Tiếp nhận học sinh

Tra cứu học sinh

Xem danh sách lớp

Đổi mật khẩu

Nguyễn Văn A

Đăng xuất

LẬP BÁO CÁO TỔNG KẾT TỪNG MÔN

MÔN HỌC

TOÁN

HỌC KỲ

1

STT	LỚP	SĨ SỐ	SỐ LƯỢNG ĐẠT	TỶ LỆ
1	10A01	40	40	100%
2	10A02	40	39	97.5%
3	11A01	35	35	100%
4	11A02	38	36	94.7%
5	12A01	37	37	100%

OK

3.6 Màn hình “Lập báo cáo tổng kết môn thất bại”

- Màn hình xuất hiện khi việc lập báo cáo thất bại vì nhân viên không lựa chọn đủ 2 thông tin môn học và học kỳ.
- Màn hình xuất thông báo “Hãy chọn học kỳ / môn học” và nhân viên nhấp “OK” để quay lại màn hình “Lập báo cáo tổng kết từng môn học”.

The screenshot displays a web application interface. At the top, there is a header bar with the user's name 'Nguyễn Văn A' and a 'Đăng xuất' (Logout) button. On the left, a sidebar menu is visible with the following items: 'Lập báo cáo tổng kết' (expanded), 'Báo cáo tổng kết từng môn học', 'Báo cáo tổng kết học kỳ', 'Lập danh sách lớp', 'Tiếp nhận học sinh', 'Tra cứu học sinh', 'Xem danh sách lớp', and 'Đổi mật khẩu'. The main content area shows a modal dialog box. The dialog has a title bar with the text 'LẬP BÁO CÁO TỔNG KẾT TỪNG MÔN' in red. Below the title bar, there are two dropdown menus: 'MÔN HỌC' (currently showing 'TOÁN') and 'HỌC KỲ' (currently showing '1'). The main body of the dialog contains the text 'HÃY CHỌN HỌC KỲ / MÔN HỌC' in bold, and an 'OK' button at the bottom center.

3.7 Màn hình “Lập báo cáo tổng kết học kỳ”

- Màn hình xuất hiện khi nhân viên chọn chức năng “ Lập báo cáo tổng kết học kỳ “ tại trang chủ.
- Màn hình cho phép nhân viên chọn học kỳ cần lập báo cáo.
- Sau khi chọn học kỳ, nhân viên nhấn “ Lập báo cáo” để hệ thống thực hiện chức năng.

The screenshot shows a web application interface for creating a semester summary report. On the left is a sidebar menu with the following items: 'Lập báo cáo tổng kết' (expanded), 'Báo cáo tổng kết từng môn học', 'Báo cáo tổng kết học kỳ', 'Lập danh sách lớp', 'Tiếp nhận học sinh', 'Tra cứu học sinh', 'Xem danh sách lớp', and 'Đổi mật khẩu'. The main content area has a header 'LẬP BÁO CÁO TỔNG KẾT HỌC KỲ' in red. Below the header is a dropdown menu labeled 'HỌC KỲ' with the value '1' selected. A green callout box with the text 'Chọn học kỳ' points to the dropdown. Below the dropdown is a button labeled 'LẬP BÁO CÁO'. A green callout box with the text 'Nhấn để thực hiện lập báo cáo' points to this button. At the top right of the main area, there is a user profile 'Nguyễn Văn A' and a 'Đăng xuất' button.

3.8 Màn hình Lập báo cáo tổng kết học kỳ thành công:

- Màn hình xuất hiện khi việc lập báo cáo tổng kết học kỳ được thực hiện thành công, tức nhân viên lập đã chọn học kỳ cần lập báo cáo.
- Ở giữa màn hình sẽ xuất kết quả lập báo cáo gồm thông tin học kỳ và bảng kết quả tỷ lệ học sinh đạt môn của các lớp (gồm: số thứ tự, lớp, sĩ số, số, số lượng đạt, tỷ lệ).
- Sau khi lập xong báo cáo, nhân viên nhấn “OK” để quay lại màn hình “ Lập báo cáo tổng kết học kỳ”.

Nguyễn Văn A Đăng xuất

▼ **Lập báo cáo tổng kết**
 Báo cáo tổng kết từng môn học
 Báo cáo tổng kết học kỳ

Lập danh sách lớp

Tiếp nhận học sinh

Tra cứu học sinh

Xem danh sách lớp

Đổi mật khẩu

LẬP BÁO CÁO TỔNG KẾT HỌC KỲ

HỌC KỲ 1 ▼

STT	LỚP	SĨ SỐ	SỐ LƯỢNG ĐẠT	TỶ LỆ
1	10A01	40	40	100%
2	10A02	40	39	97.5%
3	11A01	35	35	100%
4	11A02	38	36	94.7%
5	12A01	37	37	100%

OK

3.9 Màn hình Lập báo cáo tổng kết học kỳ thất bại:

- Màn hình xuất hiện khi việc lập báo cáo thất bại vì nhân viên không lựa chọn thông tin học kỳ.
- Màn hình xuất thông báo “Hãy chọn học kỳ ” và nhân viên nhấp “OK” để quay lại màn hình “Lập báo cáo tổng kết học kỳ”.

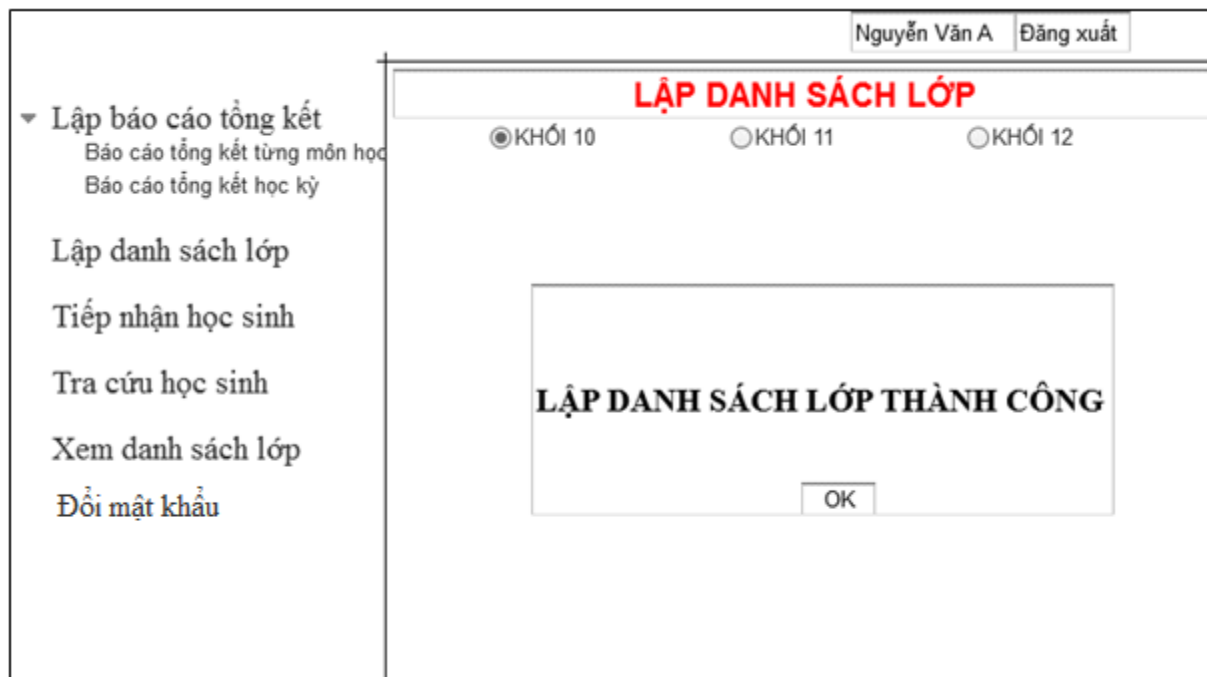
The screenshot shows a web application interface. At the top right, there is a user profile section with the name "Nguyễn Văn A" and a "Đăng xuất" (Logout) button. On the left side, there is a sidebar menu with the following items: "Lập báo cáo tổng kết" (with a sub-menu: "Báo cáo tổng kết từng môn học", "Báo cáo tổng kết học kỳ"), "Lập danh sách lớp", "Tiếp nhận học sinh", "Tra cứu học sinh", "Xem danh sách lớp", and "Đổi mật khẩu". The main content area is titled "LẬP BÁO CÁO TỔNG KẾT HỌC KỲ" in red. Below the title, there is a dropdown menu labeled "HỌC KỲ" with the value "1" selected. In the center of the main area, there is a large rectangular box containing the text "HÃY CHỌN HỌC KỲ" (Please select a semester) and an "OK" button at the bottom.

3.10 Màn hình Lập danh sách lớp:

- Màn hình xuất hiện khi nhân viên phòng giáo vụ chọn chức năng “ Lập danh sách lớp” từ trang chủ.
- Màn hình xuất hiện các khối lớp, nhân viên chọn khối lớp để lập danh sách và nhấp “Lập danh sách”.
- Hệ thống sẽ kiểm tra và phân lớp cho các học sinh.

3.11 Màn hình Lập danh sách lớp thành công:

- Màn hình xuất hiện dòng “Lập danh sách lớp thành công” để thông báo việc lập danh sách đã được thực hiện.
- Nhân viên nhấn “OK” để quay lại màn hình “Lập danh sách lớp”.



3.12 Màn hình “Lập danh sách lớp thất bại”:

- Màn hình xuất hiện khi việc lập danh sách lớp không đủ điều kiện thực hiện, tức là nhân viên phòng giáo vụ chưa chọn khối lớp, hay các thông tin về lớp (số lượng lớp, sĩ số, tên lớp) chưa có.
- Màn hình hiện thông báo “Hãy chọn khối lớp” và nhân viên nhấp “OK” để quay lại màn hình “Lập danh sách lớp”.

3.13 Màn hình “ Xem danh sách lớp”:

- Màn hình xuất hiện khi nhân viên phòng giáo vụ chọn chức năng “ Xem danh sách lớp” ở trang chủ.
- Màn hình sẽ có ô để nhân viên chọn nhập tên lớp và chọn niên khóa.
- Sau khi cung cấp đủ các thông tin, nhân viên nhấp “ Xem danh sách” để thực hiện chức năng.

The screenshot shows a web application interface for viewing class lists. On the left is a sidebar menu with the following items: 'Lập báo cáo tổng kết' (with sub-items 'Báo cáo tổng kết từng môn học' and 'Báo cáo tổng kết học kỳ'), 'Lập danh sách lớp', 'Tiếp nhận học sinh', 'Tra cứu học sinh', 'Xem danh sách lớp', and 'Đổi mật khẩu'. The main content area is titled 'XEM DANH SÁCH LỚP' in red. It contains two input fields: 'LỚP' and 'NIÊN KHÓA' (with a dropdown arrow). Below these fields is a button labeled 'XEM DANH SÁCH'. At the top right of the main content area, there is a user profile 'Nguyễn Văn A' and a 'Đăng xuất' button.

3.14 Màn hình “Xem danh sách lớp thành công”:

- Màn hình xuất hiện khi chức năng xem danh sách lớp thực hiện thành công, nghĩa là nhân viên phải nhập đúng và đủ thông tin về lớp và niên khóa.
- Màn hình sẽ xuất danh sách các học sinh thuộc lớp đã chọn(gồm: số thứ tự, mã học sinh, họ tên, ghi chú)
- Sau khi xem xong danh sách, nhân viên nhấp “OK” để quay lại màn hình “Xem danh sách lớp”.

▼ Lập báo cáo tổng kết

Báo cáo tổng kết từng môn học

Báo cáo tổng kết học kỳ

Lập danh sách lớp

Tiếp nhận học sinh

Tra cứu học sinh

Xem danh sách lớp

Đổi mật khẩu

Nguyễn Văn A

Đăng xuất

XEM DANH SÁCH LỚP

LỚP

10A01

NIÊN KHÓA

2014-2015

STT	MÃHS	HỌ TÊN	GHI CHÚ
1	1415001	Nguyễn A	
2	1415002	Trần Thị B	
3	1415003	Phan C	
4	1415004	Đinh Văn D	
5	1415005	Ngô Thị E	

OK

3.15 Màn hình “Xem danh sách lớp thất bại”

- Màn hình xuất hiện khi việc xem danh sách lớp không thể thực hiện vì nhân viên nhập sai lớp, hoặc bỏ trống thông tin.
- Màn hình sẽ hiển thị “ THÔNG TIN CHƯA CHÍNH XÁC” để thông báo và nhân viên nhấp “OK” để quay lại màn hình “Xem danh sách lớp”.

The screenshot shows a web application interface. At the top right, there is a user profile section with the name 'Nguyễn Văn A' and a 'Đăng xuất' (Logout) button. On the left side, there is a sidebar menu with the following items: 'Lập báo cáo tổng kết' (Expandable), 'Báo cáo tổng kết từng môn học', 'Báo cáo tổng kết học kỳ', 'Lập danh sách lớp', 'Tiếp nhận học sinh', 'Tra cứu học sinh', 'Xem danh sách lớp', and 'Đổi mật khẩu'. The main content area is titled 'XEM DANH SÁCH LỚP' in red. Below the title, there are two input fields: 'LỚP' and 'NIÊN KHÓA'. A modal dialog box is displayed in the center of the screen with the text 'THÔNG TIN CHƯA CHÍNH XÁC' and an 'OK' button.

3.16 Màn hình “Tiếp nhận học sinh”

- Màn hình xuất hiện khi nhân viên chọn chức năng “Tiếp nhận học sinh” tại trang chủ.
- Màn hình cho phép người dùng nhập hoặc chọn các thông tin của học sinh gồm: khối lớp, họ tên, ngày sinh, địa chỉ, email, giới tính.
- Sau khi cung cấp đầy đủ các thông tin, nhân viên nhấp “HOÀN TẤT” để hệ thống kiểm tra và lưu thông tin học sinh vào cơ sở dữ liệu.

▼

Lập báo cáo tổng kết

Báo cáo tổng kết từng môn học

Báo cáo tổng kết học kỳ

Lập danh sách lớp

Tiếp nhận học sinh

Tra cứu học sinh

Xem danh sách lớp

Đổi mật khẩu

Nguyễn Văn A

Đăng xuất

NHẬP THÔNG TIN HỌC SINH

☐ KHỐI 10

☐ KHỐI 11

☐ KHỐI 12

HỌ TÊN HỌC SINH

☐ Nữ

☐ Nam

NGÀY SINH

NGÀY

1 ▼

THÁNG

1 ▼

NĂM

2000 ▼

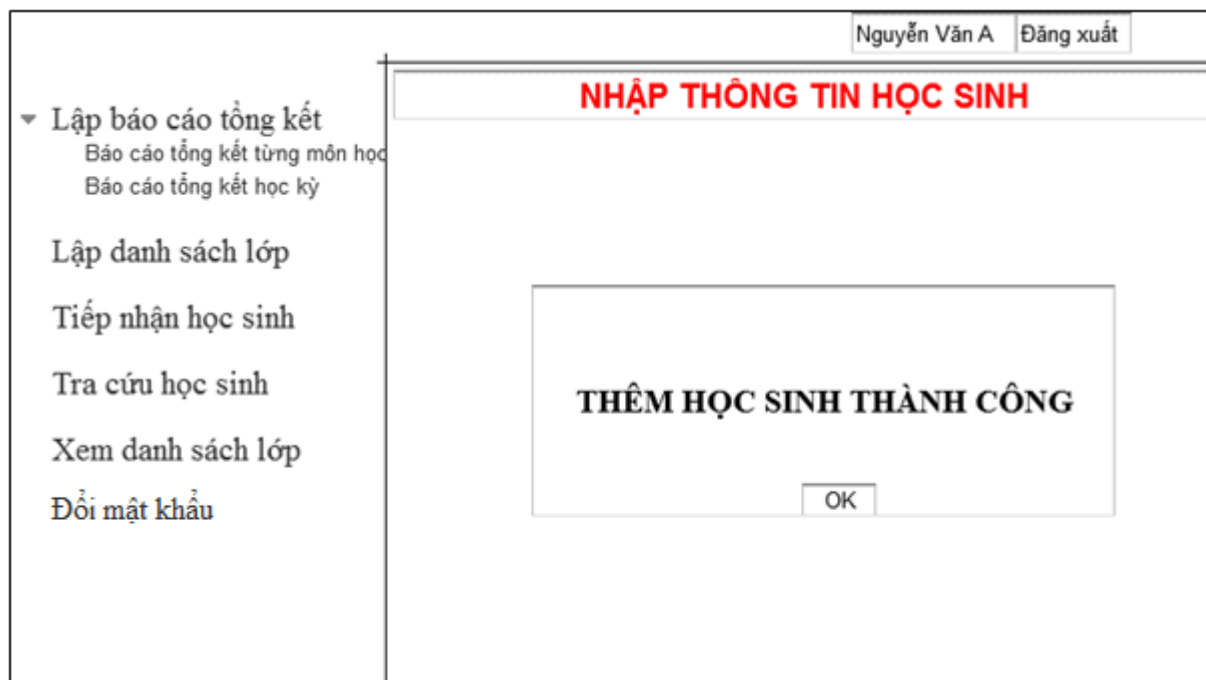
EMAIL

ĐỊA CHỈ

HOÀN TẤT

3.17 Màn hình “Tiếp nhận học sinh thành công”

- Màn hình hiển thị “THÊM THÔNG TIN HỌC SINH THÀNH CÔNG” để thông báo thông tin của học sinh đã được lưu trữ.
- Nhân viên phòng giáo vụ nhấp “OK” để quay lại màn hình “Tiếp nhận học sinh”



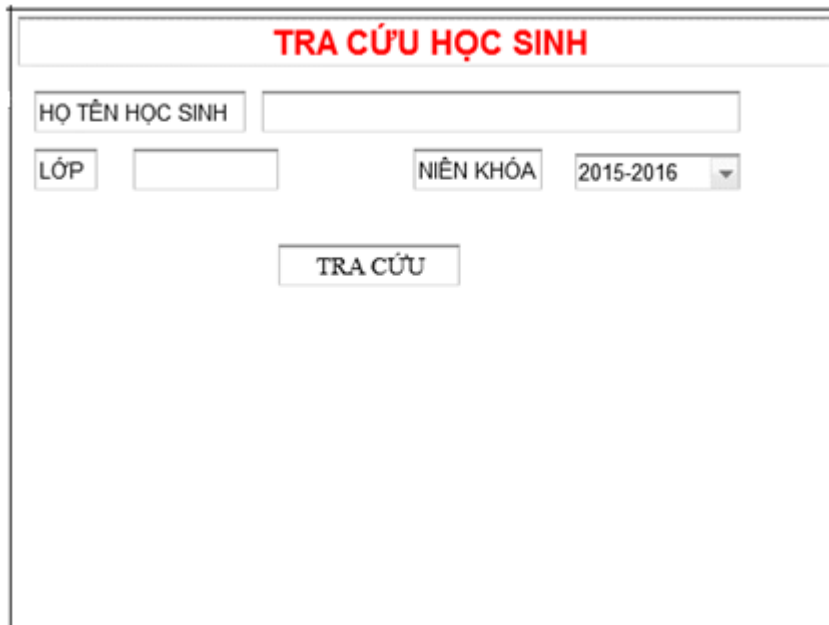
3.18 Màn hình “Tiếp nhận học sinh thất bại”

- Màn hình xuất hiện khi không thể tiếp nhận học sinh vì thông tin nhập vào không chính xác, hoặc bị bỏ trống.
- Màn hình hiển thị thông báo lỗi “ THÔNG TIN CHƯA CHÍNH XÁC” và nhân viên nhấp “OK” để quay lại màn hình “Tiếp nhận học sinh”.



3.19 Màn hình Tra cứu học sinh:

- Màn hình xuất hiện khi nhân viên chọn chức năng “Tra cứu học sinh” tại trang chủ.
- Tại màn hình, nhân viên nhập thông tin về họ tên, lớp, niên khóa của học sinh cần tra cứu và nhấn “TRA CỨU”.



The screenshot shows a web form titled "TRA CỨU HỌC SINH" in red text. The form contains three input fields: "HỌ TÊN HỌC SINH" (Student Name), "LỚP" (Class), and "NIÊN KHÓA" (Academic Year). The "NIÊN KHÓA" field is a dropdown menu currently showing "2015-2016". Below these fields is a button labeled "TRA CỨU" (Search).

3.20 Màn hình Tra cứu sinh viên thành công:

- Màn hình xuất hiện khi nhân viên nhập đúng và đủ thông tin tra cứu học sinh.
- Màn hình hiển thị những thông tin liên quan đến học sinh(Mã học sinh, Họ tên, giới tính, ngày sinh, địa chỉ, email) và kết quả học tập.
- Tại màn hình này, nếu nhân viên muốn thay đổi thông tin của học sinh thì nhấp “CẬP NHẬT THÔNG TIN” và hệ thống sẽ đưa đến màn hình cấu trúc giống màn hình Tiếp nhận học sinh nhưng những thông tin của học sinh đã có sẵn và nhân viên chỉ thay đổi những thông tin nào mình muốn.

TRA CỨU HỌC SINH

HỌ TÊN HỌC SINH

NGÀY SINH

EMAIL

ĐỊA CHỈ

☒ Nữ

MÃ HỌC SINH

KẾT QUẢ HỌC TẬP

LỚP	NIÊN KHÓA	ĐIỂM TB	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	XẾP LOẠI	KẾT QUẢ
10A01	2014-2015	8.0	GIỎI	TỐT	HỌC SINH GIỎI	LÊN LỚP
11A01	2015-2016	7.9	KHẢ	TỐT	HỌC SINH KHẢ	LÊN LỚP

CẬP NHẬP THÔNG TIN

OK

3.21 Màn hình Tra cứu học sinh thất bại:

- Màn hình xuất hiện khi việc tra cứu học sinh không được thực hiện vì những thông tin nhân viên cung cấp bị sai hoặc bỏ trống.
- Màn hình hiển thị thông báo “ KHÔNG TỒN TẠI HỌC SINH NÀY” và nhân viên nhấn “OK” để quay lại màn hình tra cứu học sinh.

The screenshot displays a web application window titled "TRA CỨU HỌC SINH" in red text. Below the title bar, there are input fields for "HỌ TÊN HỌC SINH" (Student Name) containing "NGUYỄN C", "LỚP" (Class) which is empty, and "NIÊN KHÓA" (Academic Year) set to "2015-2016" with a dropdown arrow. In the center of the window, a large rectangular box contains the text "KHÔNG TỒN TẠI HỌC SINH NÀY" (Student does not exist) in bold black letters. At the bottom center of this box is an "OK" button.

3.22 Màn hình “Trang chủ giáo viên”

- Màn hình xuất ra khi giáo viên đăng nhập vào hệ thống.
- Ở góc trên bên phải có “Đăng xuất” để người dùng có thể thoát ra khỏi hệ thống.
- Ở bên trái màn hình là các chức năng giáo viên có thể truy cập vào như: lập báo cáo (Lập bảng điểm cho học sinh, lập báo cáo tổng kết lớp học, lập báo tổng kết môn học của lớp), nhập điểm, tra cứu học sinh, cập nhật điểm, đổi mật khẩu.
- Vùng chính giữa là nơi hiện thị nội dung được chọn.



3.23 Màn hình “Lập báo cáo điểm cho học sinh”

- Màn hình xuất hiện ra giáo viên chủ nhiệm chọn “Lập bảng điểm cho học sinh” trong mục “Lập báo cáo”.
- Ở góc dưới bên phải “Trở về” để quay về màn hình “Trang chủ giáo viên”.
- Trong bảng có hai sự lựa chọn: Lập bảng điểm học kì và lập bảng điểm cả năm.

<div>Nguyễn Văn A</div> <div>Đăng xuất</div>	
<div>Lập báo cáo</div> <div>Lập bảng điểm cho học sinh</div> <div>Lập báo cáo tổng kết của lớp</div> <div>Lập báo tổng kết môn học của lớp</div> <div>Nhập điểm</div> <div>Tra cứu học sinh</div> <div>Cập nhật điểm</div> <div>Đổi mật khẩu</div>	<div style="text-align: center; border: 1px solid black; padding: 5px; color: red; font-weight: bold;">LẬP BẢNG ĐIỂM CHO HỌC SINH</div> <div style="text-align: center; margin-top: 20px;"> <div>Lập bảng điểm học kì</div> <div>Lập bảng điểm cả năm</div> </div> <div style="text-align: right; margin-top: 50px;"> <div>Trở về</div> </div>

3.24 Màn hình “Lập bảng điểm học kì”

- Màn hình xuất ra khi giáo viên chủ nhiệm chọn “Lập bảng điểm học kì” trong “Lập bảng điểm cho học sinh”.
- Giáo viên sẽ nhập vào các thông tin theo yêu cầu trong bảng.
- Ở bên dưới màn hình “Hoàn tất” để giáo viên hoàn thành bảng báo cáo và “Trở về” để giáo viên trở về màn hình quản lý.

Lập bảng điểm học sinh

Bảng điểm học kỳ

Mã học sinh

Lớp

Năm học

Họ và tên

Học kỳ

Môn học	Điểm 15'	Điểm 1 Tiết	Điểm thi cuối kỳ	Điểm TBM
Toán				
Lý				
Hóa				
Sinh				
Sử				
Địa				
Văn				
Đạo đức				
Thể dục				

Điểm TB học kỳ:

Học lực:

Hạnh kiểm:

Hoàn tất

Trở về

3.25 Màn hình “Lập bảng điểm cả năm”

- Màn hình xuất hiện khi giáo viên chủ nhiệm chọn “Lập bảng điểm cả năm” trong phần “Lập bảng điểm học sinh”.
- Nhấp “Hoàn tất” để hoàn thành bảng báo cáo, nhấp “Trở về” để quay lại màn hình quản lý.

Lập bảng điểm học sinh

Bảng điểm cả năm

Mã học sinh

Họ và tên

Lớp

Năm học

Môn học	Điểm TBM HK 1	Điểm TBM HK 2	Điểm TBM cả năm
Toán			
Lý			
Hóa			
Sinh			
Sử			
Địa			
Văn			
Đạo đức			
Thể dục			

Điểm TB cả năm:

Học lực cả năm:

Hạnh kiểm cả năm:

Hoàn tất

Trở về

3.26 Màn hình “Lập báo cáo tổng kết của lớp”

- Màn hình xuất hiện khi giáo viên chủ nhiệm chọn “Lập báo cáo tổng kết lớp” trong mục “Lập báo cáo tổng kết”.
- Nhấp “Hoàn tất” để giáo viên hoàn thành lập báo cáo tổng kết lớp, nhấp “Trở về” để quay lại màn hình quản lý.

Lập báo cáo tổng kết

Báo cáo tổng kết lớp

Lớp

Học kỳ 1 ▼

Sĩ số

Năm học

Số học sinh đạt loại Giỏi:

Số học sinh đạt loại Khá:

Số học sinh đạt loại Trung bình:

Số học sinh đạt loại Yếu:

Tỷ lệ:

Tỷ lệ:

Tỷ lệ:

Tỷ lệ:

Hoàn tất

Trở về

3.27 Màn hình “Lập báo cáo tổng kết môn”

- Màn hình xuất hiện khi giáo viên bộ môn chọn “Lập báo cáo tổng kết môn “ Lập báo cáo”.
- Nhấp “Hoàn tất” để giáo viên hoàn thành lập báo cáo tổng kết môn, nhấp “Trở về” để quay lại màn hình quản lý.

Lập báo cáo tổng kết

Báo cáo tổng kết môn

Môn học

Lớp

Năm học

Học kỳ

Sĩ số

STT	Họ và tên	Điểm 15'	Điểm 1 tiết	Điểm cuối kỳ	Điểm TBM

3.28 Màn hình “Nhập bảng điểm môn học”

- Màn hình xuất hiện khi giáo viên bộ môn chọn “Nhập bảng điểm môn học”.
- Nhấp “Hoàn tất” để giáo viên hoàn thành nhập bảng điểm môn học, nhấp “Trở về” để quay lại màn hình quản lý.

Nhập bảng điểm môn học

Môn học

Toán ▼

Mã học sinh

Họ và tên

Học kỳ

1 ▼

Năm học

Lớp

Điểm 15'

Điểm 1 tiết

Điểm cuối HK

Hoàn tất

Trở về

3.29 Màn hình “Cập nhật điểm”

- Màn hình xuất hiện khi giáo viên bộ môn chọn “Cập nhật điểm”.
- Nhấp “Hoàn tất” để giáo viên hoàn thành cập nhật điểm cho học sinh, nhấp “Trở về” để quay lại màn hình quản lý.

Cập nhật điểm

Môn học Toán

Mã học sinh

Họ và tên

Học kỳ 1 ▼

Lớp

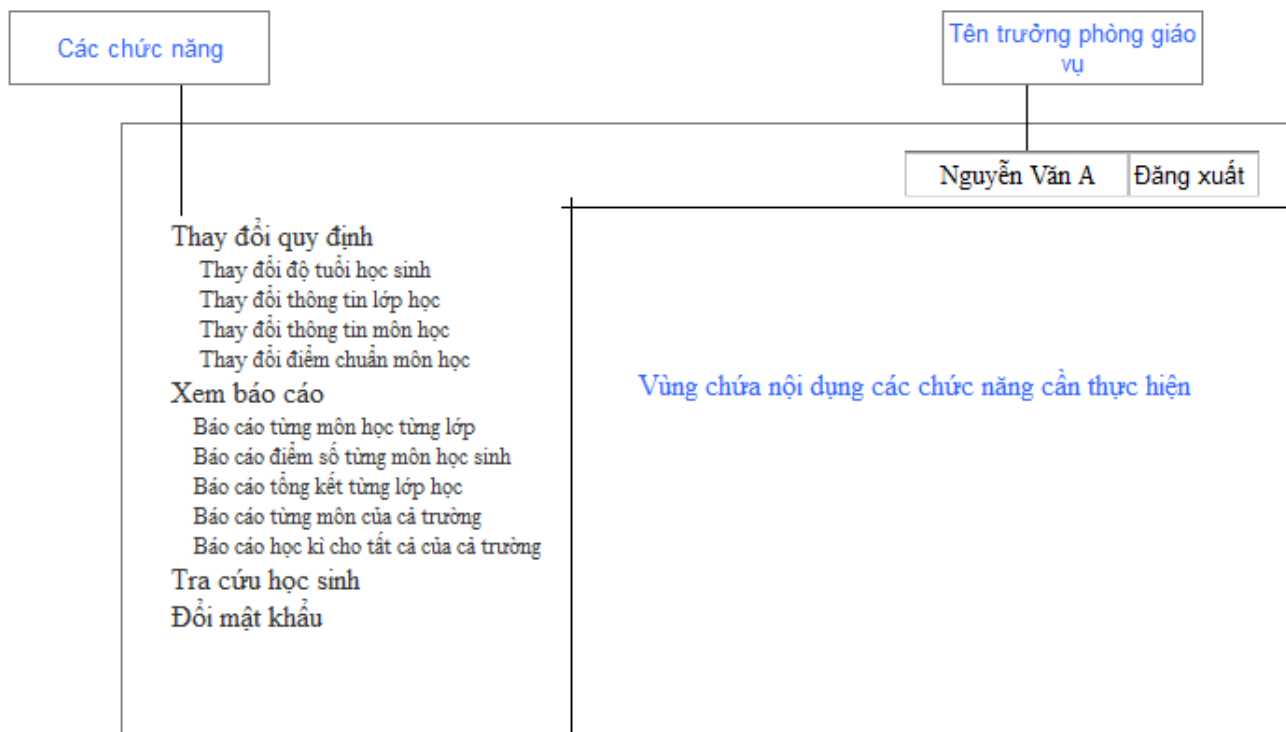
Năm học

Điểm 15'	<input style="width: 100%;" type="text"/>	<button style="width: 100%;">Thêm</button>	<button style="width: 100%;">Sửa</button>	<button style="width: 100%;">Xóa</button>
Điểm 1 tiết	<input style="width: 100%;" type="text"/>	<button style="width: 100%;">Thêm</button>	<button style="width: 100%;">Sửa</button>	<button style="width: 100%;">Xóa</button>
Điểm cuối HK	<input style="width: 100%;" type="text"/>	<button style="width: 100%;">Thêm</button>	<button style="width: 100%;">Sửa</button>	<button style="width: 100%;">Xóa</button>

Cập nhật
Trở về

3.30 Màn hình “Trang chủ trưởng phòng giáo vụ”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng giáo vụ đăng nhập vào hệ thống.
- Ở góc trên bên phải “Đăng xuất” để trưởng phòng đăng xuất ra khỏi hệ thống.
- Bên trái là các chức năng mà trưởng phòng giáo vụ được phép sử dụng: thay đổi quy định (thay đổi độ tuổi học sinh, thay đổi thông tin lớp học, thay đổi thông tin môn học, thay đổi điểm chuẩn môn học), xem báo cáo (báo cáo từng môn học từng lớp, báo cáo điểm số từng môn học sinh, báo cáo tổng kết từng lớp học, báo cáo từng môn của cả trường, báo cáo học kì cho tất cả của cả trường), tra cứu học sinh, đổi mật khẩu.
- Ở chính giữa màn hình chứa nội dung các chức năng cần thực hiện.



3.31 Màn hình “Thay đổi độ tuổi học sinh”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Thay đổi độ tuổi học sinh” trong mục “Thay đổi quy định”.
- Nhập đầy đủ thông tin trong bảng.
- Nhấp “Lưu” để lưu lại kết quả vừa thay đổi.
- Hệ thống kiểm tra nếu tất cả đều đúng thì báo thành công cho phép lưu, ngược lại nếu thông tin sai hoặc trống thì hệ thống sẽ báo lỗi yêu cầu chỉnh sửa, cập nhật.

THAY ĐỔI ĐỘ TUỔI HỌC SINH

Niên khóa	<input style="width: 90%;" type="text"/>	Học kì	<input style="width: 90%;" type="text" value="1"/>
Khối	<input style="width: 90%;" type="text"/>	Tuổi tối thiểu	<input style="width: 90%;" type="text"/>
Tuổi tối đa	<input style="width: 90%;" type="text"/>		

3.32 Màn hình “Thay đổi thông tin lớp học”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Thay đổi thông tin lớp học” trong mục “Thay đổi quy định”.
- Trưởng phòng chọn một trong hai chức năng: “Thêm lớp” hoặc “Sửa lớp”.



THAY ĐỔI THÔNG TIN LỚP HỌC

Thêm lớp

Sửa lớp

3.33 Màn hình “Thêm lớp”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Thêm lớp” trong phần “Thay đổi thông tin lớp học”.
- Nhập đầy đủ thông tin trong bảng.
- Nhấp “Tiếp tục” để thực hiện bước tiếp theo.
- Nhấp “Lưu” để lưu lại kết quả vừa thực hiện.
- Hệ thống kiểm tra nếu tất cả đều đúng thì báo thành công cho phép thêm và chuyển đến các lớp cần thêm thông tin kiểm tra đúng đắn và lưu, ngược lại nếu thông tin sai hoặc trống thì hệ thống sẽ báo lỗi yêu cầu chỉnh sửa, cập nhật.

THÊM LỚP

Niên khóa	<input type="text"/>	Học kì	<input type="text" value="1"/>
Số lượng thêm	<input type="text"/>	Khối	<input type="text"/>

THÔNG TIN LỚP THỨ 1

Số số tối đa	<input type="text"/>
Tên lớp	<input type="text"/>

THÔNG TIN LỚP THỨ N

Sĩ số tối đa

Tên lớp

3.34 Màn hình “Sửa lớp”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Sửa lớp” trong phần “Thay đổi thông tin lớp”.
- Nhập đầy đủ thông tin trong bảng.
- Nhấp “Lưu” để lưu lại kết quả vừa thay đổi.
- Hệ thống kiểm tra nếu tất cả đều đúng thì báo thành công cho phép lưu, ngược lại nếu thông tin sai hoặc trống thì hệ thống sẽ báo lỗi yêu cầu chỉnh sửa, cập nhật.

THAY ĐỔI THÔNG TIN LỚP

Niên khóa

Học kì

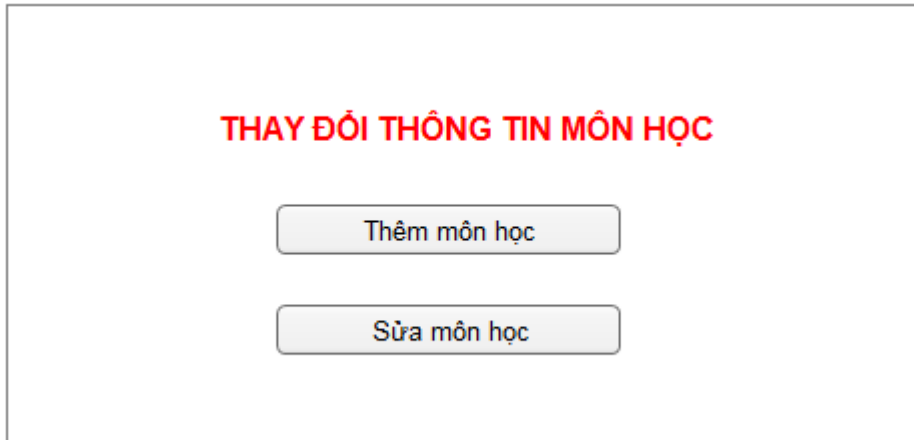
Khối

Tên lớp

Sĩ số tối đa

3.35 Màn hình “Thay đổi thông tin môn học”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Thay đổi thông tin môn học” trong mục “Thay đổi quy định”.
- Trưởng phòng chọn một trong hai chức năng: “Thêm môn học” hoặc “Sửa môn học”.



THAY ĐỔI THÔNG TIN MÔN HỌC

Thêm môn học

Sửa môn học

3.36 Màn hình “Thêm môn học”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Thêm môn học” trong phần “Thay đổi thông tin môn học”.
- Nhập đầy đủ thông tin trong bảng.
- Nhấp “Tiếp tục” để thực hiện bước tiếp theo.
- Nhấp “Lưu” để lưu lại kết quả vừa thực hiện.
- Hệ thống kiểm tra nếu tất cả đều đúng thì báo thành công cho phép thêm và chuyển đến các lớp cần thêm thông tin kiểm tra đúng đắn và lưu, ngược lại nếu thông tin sai hoặc trống thì hệ thống sẽ báo lỗi yêu cầu chỉnh sửa, cập nhật.

THÊM MÔN HỌC

Niên khóa	<input type="text"/>	Học kì	<input type="text" value="1"/>
Khối	<input type="text"/>	Lớp	<input type="text"/>
Số lượng thêm	<input type="text"/>		

Tên môn thứ 1	<input type="text"/>
Tên môn thứ 2	<input type="text"/>
Tên môn thứ n	<input type="text"/>

3.37 Màn hình “Sửa môn học”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Sửa môn học” trong phần “Thay đổi thông tin môn học”.
- Nhập đầy đủ thông tin trong bảng.
- Nhấp “Lưu” để lưu lại kết quả vừa thay đổi.
- Hệ thống kiểm tra nếu tất cả đều đúng thì báo thành công cho phép lưu, ngược lại nếu thông tin sai hoặc trống thì hệ thống sẽ báo lỗi yêu cầu chỉnh sửa, cập nhật.

SỬA MÔN HỌC

Niên khóa	<input type="text"/>	Học kì	<input type="text" value="1"/>
Khối	<input type="text"/>	Lớp	<input type="text"/>
Tên môn	<input type="text"/>	Đổi thành	<input type="text"/>

3.38 Màn hình “Thay đổi điểm chuẩn môn học”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Thay đổi điểm chuẩn môn học” trong mục “Thay đổi quy định”.
- Nhập đầy đủ thông tin trong bảng.
- Nhấp “Lưu” để lưu lại kết quả vừa thực hiện.
- Hệ thống kiểm tra nếu tất cả đều đúng thì báo thành công cho phép lưu, ngược lại nếu thông tin sai hoặc trống thì hệ thống sẽ báo lỗi yêu cầu chỉnh sửa, cập nhật.

THAY ĐỔI ĐIỂM CHUẨN MÔN HỌC

Niên khóa	<input type="text"/>	Học kì	<input type="text" value="1"/>
Khối	<input type="text"/>	Lớp	<input type="text"/>
Tên môn	<input type="text"/>	Điểm chuẩn	<input type="text"/>

3.39 Màn hình “Báo cáo từng môn học từng lớp”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Báo cáo từng môn học từng lớp” trong mục “Xem báo cáo”.
- Nhấp “Trở về” để trở lại màn hình quản lý.

BÁO CÁO TỪNG MÔN HỌC TỪNG LỚP

Môn	
STT	Lớp
1	
2	
n	

3.40 Màn hình “Báo cáo điểm số từng học sinh”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Báo cáo điểm số từng học sinh” trong mục “Xem báo cáo”.
- Nhấp “Trở về” để trở lại màn hình quản lý.

BÁO CÁO ĐIỂM SỐ TỪNG HỌC SINH

STT	Lớp	Tỉ lệ
1		
2		
n		

Trở về

3.41 Màn hình “Báo cáo tổng kết từng lớp học”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Báo cáo tổng kết từng lớp học” trong mục “Xem báo cáo”.
- Nhấp “Trở về” để trở lại màn hình quản lý.

BÁO CÁO TỔNG KẾT TỪNG LỚP HỌC

STT	Lớp	Tỉ lệ
1		
2		
n		

3.42 Màn hình “Báo cáo từng môn của cả trường”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Báo cáo từng môn của cả trường” trong mục “Xem báo cáo”.
- Nhấp “Trở về” để trở lại màn hình quản lý.

BÁO CÁO TỪNG MÔN CỦA CẢ TRƯỜNG

STT	Môn	Tỉ lệ
1		
2		
n		

3.43 Màn hình “Báo cáo học kì cho tất cả của cả trường”

- Màn hình xuất hiện khi trưởng phòng chọn “Báo cáo học kì cho tất cả của cả trường” trong mục “Xem báo cáo”.
- Nhấp “Trở về” để trở lại màn hình quản lý.

BÁO CÁO HỌC KÌ CHO TẤT CẢ CỦA CẢ TRƯỜNG

HỌC KÌ		
STT	Lớp	Tỉ lệ
1		
2		
n		

3.44 Màn hình “Đổi mật khẩu”

- Màn hình xuất hiện khi người dùng có nhu cầu thay đổi mật khẩu. Muốn thay đổi mật khẩu, người dùng chọn “Đổi mật khẩu”.
- Nhập đầy đủ và chính xác thông tin trong bảng.
- Nhấp “Lưu” để người dùng lưu lại mật khẩu mới.
- Hệ thống kiểm tra đúng đắn và cho phép lưu.

ĐỔI MẬT KHẨU

Tên đăng nhập	<input type="text"/>
Mật khẩu hiện tại	<input type="password"/>
Mật khẩu mới	<input type="password"/>
Xác định mật khẩu	<input type="password"/>

3.45 Màn hình “Đổi mật khẩu thất bại”

- Màn hình xuất hiện khi người dùng để trống hoặc nhập sai thông tin, hệ thống xuất sẽ xuất ra thông báo yêu cầu người dùng chỉnh sửa và cập nhật lại.

ĐỔI MẬT KHẨU

Vui lòng nhập lại

Tên đăng nhập

Mật khẩu hiện tại

Mật khẩu mới

Xác định mật khẩu

3.46 Màn hình “Thông báo”

- Mẫu các loại thông báo.

NỘI DUNG THÔNG BÁO

3.47 Màn hình “Đặt lại mật khẩu”

- Màn hình xuất hiện khi người dùng lần đầu đăng nhập vào hệ thống.
- Người dùng phải đặt lại mật khẩu để đảm bảo tính bảo mật của hệ thống.
- Nhập đầy đủ và chính xác theo yêu cầu của bảng.
- Nhấp “Lưu” để lưu lại mật khẩu mới.
- Hệ thống sẽ kiểm tra tính đúng đắn, nếu đúng hệ thống cho phép lưu, ngược lại nếu thông tin sai hoặc để trống hệ thống sẽ thông báo chỉnh sửa cập nhật.



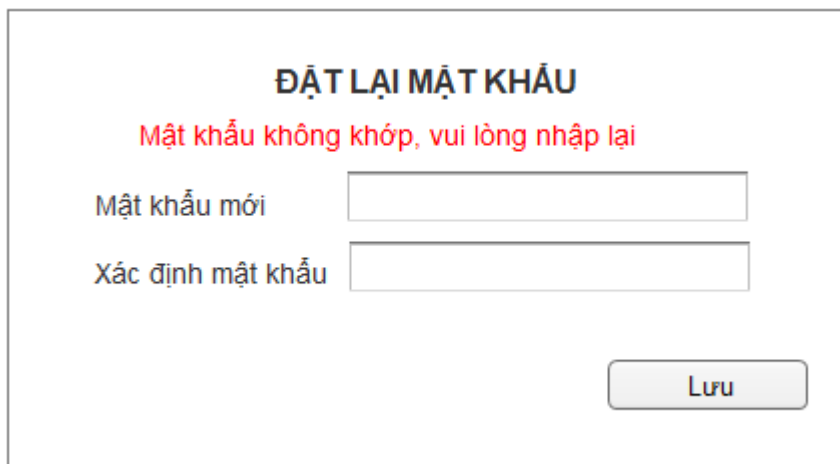
ĐẶT LẠI MẬT KHẨU

Mật khẩu mới

Xác định mật khẩu

3.48 Màn hình “Đặt lại mật khẩu thất bại”

- Màn hình xuất hiện khi người dùng nhập mật khẩu và xác định mật khẩu không khớp với nhau, nhập lại thông tin.



ĐẶT LẠI MẬT KHẨU

Mật khẩu không khớp, vui lòng nhập lại

Mật khẩu mới

Xác định mật khẩu